

dòng cí piān
動詞篇(一)

80.	qǐ 起	chuáng 牀	85.	xiū 休	xì 息
81.	shàng 上	xué 學	86.	xǐ 洗	zǎo 澡
82.	xià 下	kè 課	87.	shuō 說	huà 話
83.	dú 讀	shū 書			
84.	xiě 寫	zì 字			

日期	/	/	/	/	/
語言	粵語/普通話(請圈出)				
流暢	😊😊	😊😊	😊😊	😊😊	😊😊
準確	😊😊	😊😊	😊😊	😊😊	😊😊
家長簽署					